

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2019/HS-PT

Ngày: 03-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang.

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Kim Sang;

Ông Nguyễn Văn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Tiến Thông, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bé Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2019/TLPT-HS ngày 13 tháng 5 năm 2019 đối bị cáo Nguyễn Thị L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 14/2018/HS-ST ngày 09 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Tây Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị L, sinh năm 1975 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Tổ 8 ấp TT, xã TB1, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Chăn nuôi; trình độ văn hóa: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn S và bà Trương Thị X; có chồng tên Trần Thanh D, có 03 người con: lớn nhất sinh năm 1995 và nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án: Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 44/2017/HSPT ngày 29-6-2017 của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo 7.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Ngoài ra, còn có 01 bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20-11-2018, Đặng Đình T điều khiển xe mô tô biển số 70H1-376.87 chở Nguyễn Quốc S đến vườn cao su thuộc ấp TT1, xã TB2, huyện TB, tỉnh Tây Ninh để xem đá gà. Sau khi xem đá gà xong, những người này cùng rủ nhau lắc tài xỉu ăn tiền, T nhận làm cái. Lúc này, có một người đàn ông (chưa xác định rõ họ tên, địa chỉ) đưa cho Tiến một manh chiếu và một bộ đồ dùng để lắc tài xỉu. T và S cùng làm cái lắc tài xỉu được thua bằng tiền với 06 người khác tham gia đặt cược. T quy định số tiền đặt cược mỗi ván thấp nhất 10.000 đồng, cao nhất 50.000 đồng. Sòng tài xỉu hoạt động đến 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã TB2, huyện TB, tỉnh Tây Ninh kiểm tra, phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính. Trong đó, Nguyễn Thị L mang theo 28.000.000 đồng và sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc.

* Kết quả kê biên tài sản: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TB, tỉnh Tây Ninh ra Lệnh kê biên số 01 ngày 09/01/2019 đối với phần đất có diện tích 787 m², thửa đất số 1912, tờ bản đồ số 22 tọa lạc tại ấp TT, xã TB1, huyện TB, tỉnh Tây Ninh, đất có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS01971 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp ngày 31-01-2018 cho Nguyễn Thị L và Trần Thanh D đứng tên.

Đặng Đình T không có tài sản nên không kê biên.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 14/2019/HS-ST ngày 09-4-2019 của Toà án nhân dân huyện TB, tỉnh Tây Ninh đã tuyên xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Căn cứ khoản 3 Điều 321, Điều 35 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung vào Ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về hình phạt đối với bị cáo Đặng Đình T, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 12-4-2019, bị cáo Nguyễn Thị L có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng

hình sự chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm một phần hình phạt cho bị cáo L để đảm bảo tính phân hóa trách nhiệm hình sự giữa các bị cáo trong vụ án.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị sửa bản án sơ thẩm; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không cung cấp chứng cứ mới, giữ nguyên nội dung kháng cáo.

[2] Hành vi của bị cáo thể hiện: Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 20-11-2018, tại ấp TT1, xã TB2, huyện TB, tỉnh Tây Ninh, Công xã TB2 tiến hành kiểm tra, bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thị L cùng một số đối tượng khác cùng nhau đánh bạc trái phép dưới hình thức lắc tài xỉu, thắng thua bằng tiền. Mặc dù tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.000.000 đồng nhưng bị cáo L có một tiền án về hành vi đánh bạc nên cấp sơ thẩm căn cứ khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự xử bị cáo tội “Đánh bạc” là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo L Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo L tham gia vụ án với vai trò là người tham gia đánh bạc do bị cáo Đặng Đình T làm cái. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo L 09 tháng tù ngang với mức án 09 tháng tù của bị cáo T đồng thời áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền 10.000.000 đồng đối với bị cáo L trong khi cả hai bị cáo đều có một tiền án về hành vi đánh bạc là chưa phân hóa vai trò trách nhiệm hình sự giữa các bị cáo. Mặt khác, bị cáo L tham gia đánh bạc với số tiền là 200.000 đồng và có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có cha ruột tham gia cách mạng được tặng Huy chương kháng chiến Hạng Nhất và Kỷ niệm chương nên có cơ sở không áp dụng hình phạt bổ sung và giảm hình phạt tù đối với bị cáo L để đảm bảo được tính phân hóa theo vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội giữa các bị cáo, đồng thời vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Vì vậy, có cơ sở chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo L, sửa bản án sơ thẩm.

[4] Xử lý đối với tài sản kê biên: Do không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo L nên cần hủy bỏ biện pháp kê biên tài sản đối với bị cáo L.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu theo quy định.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.
Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị L.

Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số 14/2019/HS-ST ngày 09 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Tây Ninh.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Xử lý đối với tài sản kê biên: Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 130 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Hủy bỏ Lệnh kê biên tài sản số 01 ngày 09-01-2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TB đối với phần đất có diện tích 787 m² thửa 1912, tờ bản đồ số 22 tọa lạc tại ấp TT, xã TB1, huyện TB, tỉnh Tây Ninh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CI838891 số vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS01971 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp ngày 31-01-2018 do Nguyễn Thị L và Trần Thanh D đứng tên.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo Nguyễn Thị L không phải chịu.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1. TANDTC. tại Hà Nội;
- VKSND. TTN;
- TAND huyện TB;
- Công an huyện TB;
- Chi cục THADS huyện TB;
- VKSND huyện TB;
- Phòng PV27. CATN;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp TTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV&THA. TATTN;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án THS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Trang

